UBND HUYỆN HOẰNG HÓA
HĐ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC GD ĐỢT 2 NĂM 2019

DANH SÁCH DỰ KIẾN
NGƯỜI TRÚNG TUYỂN VIÊN CHỨC NGÀNH GIÁO DỤC ĐỢT 2 NĂM 2019
VỊ TRÍ XÉT TUYỂN: GIÁO VIÊN MẦM NON - ĐỐI TƯỢNG: GIÁO VIÊN HỢP ĐỒNG TỈNH

(Kèm theo Thông báo số: 18 /TB-HĐXT ngày 12/5/2020 của Hội đồng xét tuyển)

TT	Phòng	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Vị trí xét tuyển	Điểm ưu tiên	Điểm phỏng vấn	Tổng điểm
1	4	115	Dương Thị Nhung	06.12.1991	GV Mầm Non		81,0	**81,0**
2	1	26	Trương Thị Hà	04.02.1986	GV Mầm Non	5,0	76,0	**81,0**
3	1	16	Lê Thị Dung	30.09.1986	GV Mầm Non		80,0	**80,0**
4	6	157	Lê Thị Thương	26.10.1988	GV Mầm Non		79,0	**79,0**
5	2	55	Nguyễn Thị Hoa	03.07.1991	GV Mầm Non		78,0	**78,0**
6	4	107	Nguyễn Thị Nga	15.09.1991	GV Mầm Non		78,0	**78,0**
7	4	111	Lê Thị Nguyên	20.03.1990	GV Mầm Non		78,0	**78,0**
8	4	103	Lê Thị Mười	04.06.1990	GV Mầm Non		77,0	**77,0**
9	4	108	Nguyễn Thị Nghĩa	26.03.1986	GV Mầm Non		76,0	**76,0**
10	1	1	Lê Thị Anh	19.12.1985	GV Mầm Non		75,0	**75,0**
11	1	12	Lê Thị Dinh	05.04.1991	GV Mầm Non		75,0	**75,0**
12	4	94	Lê Thị Ly	25.05.1985	GV Mầm Non		75,0	**75,0**
13	6	168	Lê Thị Thu Trang	19.05.1995	GV Mầm Non		75,0	**75,0**
14	1	22	Đỗ Thị Hà	26.08.1992	GV Mầm Non		74,0	**74,0**
15	2	41	Lê Thị Hảo	13.11.1986	GV Mầm Non		74,0	**74,0**
16	2	47	Nguyễn Thị Hiền	05.06.1996	GV Mầm Non		74,0	**74,0**
17	1	30	Cao Thị Hằng	12.08.1985	GV Mầm Non	5,0	69,0	**74,0**
18	2	48	Nguyễn Thị Hiền	05.05.1993	GV Mầm Non		72,0	**72,0**
19	4	119	Lê Thị Nương	23.08.1994	GV Mầm Non		70,5	**70,5**
20	1	10	Hoàng Thị Cúc	02.05.1986	GV Mầm Non		70,0	**70,0**
21	2	45	Lê Thục Hiền	24.04.1993	GV Mầm Non		70,0	**70,0**
22	2	50	Trương Thị Hiền	17.09.1987	GV Mầm Non		70,0	**70,0**
23	2	52	Lê Thị Hoa	20.04.1987	GV Mầm Non		70,0	**70,0**
24	4	101	Nguyễn Thị Minh	12.05.1986	GV Mầm Non		70,0	**70,0**
25	4	118	Nguyễn Hùng Ninh	12.12.1986	GV Mầm Non		70,0	**70,0**
26	6	158	Nguyễn Thị Hoài Thương	22.11.1992	GV Mầm Non		70,0	**70,0**
27	6	167	Trương Thị Tình	15.06.1986	GV Mầm Non		70,0	**70,0**
28	5	132	Lê Thị Quyền	15.07.1987	GV Mầm Non	5,0	65,0	**70,0**
29	1	14	Lê Thị Dung	19.05.1988	GV Mầm Non		69,0	**69,0**
30	1	20	Phạm Thị Giang	21.05.1990	GV Mầm Non	5,0	64,0	**69,0**
31	4	123	Lê Thị Phú	11.06.1981	GV Mầm Non		68,5	**68,5**
32	1	31	Lê Thị Hằng	20.10.1988	GV Mầm Non		68,0	**68,0**
33	2	43	Đỗ Thị Hiền	02.02.1985	GV Mầm Non		68,0	**68,0**
34	6	175	Lê Thị Vân	12.01.1991	GV Mầm Non		68,0	**68,0**
35	4	113	Lương Thị Nguyệt	16.08.1986	GV Mầm Non	5,0	63,0	**68,0**
36	2	33	Lê Thị Hằng	10.03.1993	GV Mầm Non		67,0	**67,0**
37	1	15	Lê Thị Dung	18.06.1987	GV Mầm Non		65,0	**65,0**
38	5	133	Vũ Thị Quỳnh	02.09.1995	GV Mầm Non		65,0	**65,0**
39	5	145	Lê Thị Thảo	15.11.1988	GV Mầm Non		65,0	**65,0**
40	6	159	Lê Thị Phương Thúy	19.09.1988	GV Mầm Non		65,0	**65,0**
41	3	74	Trương Thị Huyền	16.09.1995	GV Mầm Non		64,0	**64,0**
42	3	82	Nguyễn Thị Liên	12.09.1984	GV Mầm Non	5,0	59,0	**64,0**
43	3	91	Đỗ Thị Luyến	20.02.1990	GV Mầm Non	5,0	59,0	**64,0**
44	1	23	Hoàng Thị Hà	02.01.1986	GV Mầm Non		63,0	**63,0**

TT	Phòng	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Vị trí xét tuyển	Điểm ưu tiên	Điểm phỏng vấn	Tổng điểm
45	2	37	Phạm Thị Hạnh	02.07.1986	GV Mầm Non		63,0	**63,0**
46	3	87	Tạ Thị Loan	09.09.1987	GV Mầm Non		63,0	**63,0**
47	6	176	Lê Thị Vân	01.05.1989	GV Mầm Non		63,0	**63,0**
48	2	56	Nguyễn Thị Hoa	10.09.1986	GV Mầm Non	5,0	58,0	**63,0**
49	5	142	Đỗ Thị Thanh	19.10.1992	GV Mầm Non		62,0	**62,0**
50	1	9	Phạm Thị Chuyền	16.03.1988	GV Mầm Non	5,0	57,0	**62,0**
51	3	86	Nguyễn Thị Loan	10.02.1994	GV Mầm Non		61,0	**61,0**
52	6	169	Lê Thị Trang	14.11.1995	GV Mầm Non		61,0	**61,0**
53	2	35	Nguyễn Thị Hằng	02.06.1983	GV Mầm Non		60,5	**60,5**
54	2	60	Nguyễn Thị Hồng	15.10.1990	GV Mầm Non		60,0	**60,0**
55	3	71	Vũ Thị Thanh Hương	08.08.1992	GV Mầm Non		60,0	**60,0**
56	3	78	Trương Thị Lan	16.01.1988	GV Mầm Non		60,0	**60,0**
57	3	89	Lường Thị Luật	02.03.1988	GV Mầm Non		60,0	**60,0**
58	3	93	Mai Thị Luyến	07.11.1986	GV Mầm Non		60,0	**60,0**
59	5	139	Phạm Thị Tâm	08.10.1989	GV Mầm Non		60,0	**60,0**
60	5	141	Lê Thị Thắm	30.10.1986	GV Mầm Non		60,0	**60,0**
61	6	155	Hoàng Thị Thức	06.06.1990	GV Mầm Non		60,0	**60,0**
62	5	127	Nguyễn Thị Phương	02.02.1983	GV Mầm Non	5,0	55,0	**60,0**
63	5	140	Hoàng Thị Thắm	05.09.1980	GV Mầm Non	5,0	55,0	**60,0**
64	5	146	Nguyễn Thị Thảo	02.03.1985	GV Mầm Non	5,0	55,0	**60,0**
65	3	67	Lê Thị Hương	08.06.1992	GV Mầm Non		59,0	**59,0**
66	3	66	Nguyễn Thị Hưng	25.05.1993	GV Mầm Non		58,0	**58,0**
67	4	120	Lê Thị Oanh	02.05.1986	GV Mầm Non		57,5	**57,5**
68	3	73	Nguyễn Thị Huyền	30.11.1993	GV Mầm Non		57,0	**57,0**
69	3	81	Lê Thị Liên	25.03.1983	GV Mầm Non		57,0	**57,0**
70	5	130	Lê Thị Phượng	15.02.1987	GV Mầm Non		57,0	**57,0**
71	5	135	Nguyễn Thị Sen	27.11.1986	GV Mầm Non	5,0	52,0	**57,0**
72	5	148	Nguyễn Thị Thoa	05.06.1985	GV Mầm Non	5,0	52,0	**57,0**
73	4	117	Nguyễn Thị Nhung	16.04.1989	GV Mầm Non		56,0	**56,0**
74	6	173	Chu Thị Tuyết	10.08.1983	GV Mầm Non		56,0	**56,0**
75	3	90	Chu Thị Lung	08.04.1991	GV Mầm Non	5,0	51,0	**56,0**
76	5	129	Yên Thị Phượng	24.06.1988	GV Mầm Non		55,0	**55,0**
77	5	138	Nguyễn Thị Tâm	10.10.1992	GV Mầm Non		55,0	**55,0**
78	5	152	Trần Thị Thu	11.08.1981	GV Mầm Non		55,0	**55,0**
79	6	179	Lê Thị Văn	12.05.1988	GV Mầm Non		55,0	**55,0**
80	2	58	Lê Thị Hồng	01.09.1986	GV Mầm Non	5,0	50,0	**55,0**
81	5	134	Lê Thị Sâm	12.07.1986	GV Mầm Non	5,0	50,0	**55,0**
82	6	178	Phan Thị Vân	20.06.1991	GV Mầm Non		53,0	**53,0**
83	6	180	Lê Thị Xuyên	12.05.1986	GV Mầm Non		53,0	**53,0**
84	3	79	Phạm Thị Lệ	15.05.1991	GV Mầm Non		52,0	**52,0**
85	3	88	Nguyễn Thị Luận	03.01.1986	GV Mầm Non		52,0	**52,0**
86	4	104	Vũ Thị Nam	03.04.1986	GV Mầm Non		52,0	**52,0**
87	3	76	Hoàng Thị Lam	25.11.1993	GV Mầm Non		51,0	**51,0**
88	6	172	Đinh Thị Trọng	01.02.1983	GV Mầm Non		51,0	**51,0**
89	2	59	Lê Thị Hồng	15.10.1987	GV Mầm Non		50,0	**50,0**
90	5	131	Hoàng Thị Quy	06.03.1970	GV Mầm Non		50,0	**50,0**
91	6	177	Lê Thị Vân	05.05.1986	GV Mầm Non		50,0	**50,0**

(Danh sách gồm có 91 người)

UBND HUYỆN HOÀNG HÓA
HĐ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC GD ĐỢT 2 NĂM 2019

DANH SÁCH DỰ KIẾN
NGƯỜI TRÚNG TUYỂN VIÊN CHỨC NGÀNH GIÁO DỤC ĐỢT 2 NĂM 2019
VỊ TRÍ XÉT TUYỂN: GIÁO VIÊN TIỂU HỌC - ĐỐI TƯỢNG: GIÁO VIÊN HỢP ĐỒNG HUYỆN

(Kèm theo Thông báo số: 18 /TB-HĐXT ngày 12 /5/2020 của Hội đồng xét tuyển)

TT	Phòng	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Vị trí xét tuyển	Điểm ưu tiên	Điểm phỏng vấn	Tổng điểm
1	7	184	Hoàng Thị Hường	02.01.1987	GV Âm Nhạc		75,0	**75,0**
3	7	186	Ngô Thị Thu	20.06.1986	GV Âm Nhạc		72,0	**72,0**
4	7	187	Nguyễn Thị Thìn	10.05.1988	GV Thể Dục		75,0	**75,0**
7	7	190	Lê Anh Quang	15.07.1984	GV Tin học		72,0	**72,0**
5	7	188	Chu Thị Huệ	19.11.1981	GV Tin học		71,0	**71,0**

(Danh sách gồm có 5 người)